BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM KỸ THUẬT
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

ĐỒ ÁN TỐT NGHIỆP
NGÀNH QUẢN LÝ CÔNG NGHIỆP

HOÀN THỆN CÔNG TÁC LẬP KẾ HOẠCH SẢN XUẤT VÀ ÁP DỤNG HỆ THỐNG THÔNG TIN QUẢN TRỊ SẢN XUẤT HỖ TRỢ CÔNG TÁC LẬP KẾ HOẠCH SẢN XUẤT (TẠI CHI NHÁNH BÌNH DƯƠNG THUỘC CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SẢN XUẤT – THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ LÊ TRẦN)

GVHD: NGUYỄN THỊ MAI TRÂM
SVTH : NGUYỄN THU TRANG
MSSV: 15124149

SKL005455

Tp. Hồ Chí Minh, tháng 07/2019

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM KỸ THUẬT TP. HỒ CHÍ MINH

KHOA KINH TẾ

KHÓA LUẬN TỐT NGHIỆP

ĐỀ TÀI:

HOÀN THỆN CÔNG TÁC LẬP KẾ HOẠCH SẢN XUẤT VÀ ÁP DỤNG HỆ THỐNG THÔNG TIN QUẢN TRỊ SẢN XUẤT HỖ TRỢ CÔNG TÁC LẬP KẾ HOẠCH SẢN XUẤT

(Tại Chi nhánh Bình Dương thuộc Công ty Trách nhiệm hữu hạn Sản xuất – Thương mại và Dịch vụ Lê Trần)

Giảng viên hướng dẫn: ThS. Nguyễn Thị Mai Trâm

Sinh viên thực hiện : Nguyễn Thu Trang

Lớp : 151241A

Khóa : 2015

Hệ : Đại học chính quy

Thành phố Hồ Chí Minh, tháng 07 năm 2019

NHẬN XÉT CỦA HỘI ĐỒNG

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2019

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

LỜI CẢM ƠN

Để hoàn thành chuyên đề báo cáo thực tập này trước hết em xin gửi đến quý thầy, cô giáo trong khoa Kinh tế trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh, đến cô Nguyễn Thị Mai Trâm, người đã tận tình hướng dẫn, giúp đỡ em hoàn thành đề tài tốt nghiệp này lời cảm ơn chân thành.

Em xin chân thành cảm ơn Ban Lãnh Đạo, các phòng ban của công ty Lê Trần Furniture, các anh chị phòng sản xuất của công ty đã tạo điều kiện thuận lợi cho em được tìm hiểu thực tiễn, cung cấp những số liệu thực tế để em hoàn thành tốt chuyên đề thực tập tốt nghiệp này.

Vì kiến thức bản thân còn hạn chế, trong quá trình thực tập, hoàn thiện chuyên đề này em không tránh khỏi những sai sót, kính mong nhận được những ý kiến đóng góp từ các thầy, cô cũng như quý công ty.

Cuối cùng em kính chúc quý thầy, cô dồi dào sức khỏe và thành công trong sự nghiệp cao quý. Đồng kính chúc các cô, chú, anh, chị ở Chi nhánh Bình Dương thuộc Công ty Lê Trần Furniture luôn dồi dào sức khỏe, đạt được nhiều thành công tốt đẹp trong công việc.

Em xin chân thành cảm ơn!

CÁC TỪ VIẾT TẮT SỬ DỤNG

CP	Cổ phần
DNTN	Doanh nghiệp tư nhân
KTCL	Kiểm tra chất lượng
NVL	Nguyên vật liệu
NCC	Nhà cung cấp
TNHH SX – TM & DV	Trách nhiện hữu hạn Sản xuất – Thương mại và Dịch vụ
TNHH MTV SX – TM	Trách nhiệm hữu hạn một thành viên Sản xuất – Thương mại

DANH SÁCH BẢNG

Bảng 1.1: Bảng thông tin Công ty TNHH SX – TM & DV Lê Trần……4

Bảng 2.1: Các hệ thống thông tin kinh doanh và sản xuất theo cấp quản lý……27

Bảng 3.1: Thông tin cho đơn hàng 200180…….32

Bảng 3.2: Bảng định mức NVL của họ sản phẩm 03……...34

Bảng 3.3: Số lượng đặt hàng mã 200169 và 4530-03…….35

Bảng 3.4: Số NVL cần dùng cho đơn hàng 200169 và 4530-05……....35

Bảng 3.5: Bảng danh sách tổng nhân sự trong một ca……....38

Bảng 3.6: Mẫu danh sách công nhân viên ở phân xưởng…….42

Bảng 3.7: Bảng thông tin đơn hàng 200167, 200168, 200169……43

Bảng 3.8: Bảng phân bổ số lượng máy móc cho đơn hàng 200167, 200168 và 200169……44

Bảng 3.9: Bảng vật tư cần thiết trong phân xưởng……...45

Bảng 3.10: Các NVL cho mã 189……49

Bảng 3.11: Các size và chi tiết của mã 189…….49

Bảng 3.12: Bảng định mức NVL của mã 189……..51

Bảng 3.13: Bảng định mức vải của mã 189……51

Bảng 3.14: Bảng định mức chi tiết các NVL khác của mã 189……..53

Bảng 3.15: Bảng mã hóa NVL……54

Bảng 3.16: Bảng mã hóa NVL (tiếp theo)……..56

Bảng 3.17: Bảng mã hóa sản phẩm 189……..56

Bảng 4.1: Bảng giá của phần mềm ECOUNT ERP……64

Bảng 4.2: Các chức năng về quản trị sản xuất của ECOUNT ERP…….66

Bảng 4.3: Mẫu bảng đánh giá hiệu quả thực hiện……69

DANH SÁCH SƠ ĐỒ, HÌNH ẢNH

Sơ đồ 1.1: Bộ máy quản lý tại chi nhánh Bình Dương…….11

Sơ đồ 2.1: Quy trình lập kế hoạch sản xuất…….16

Sơ đồ 2.2. Sơ đồ kết cấu một sản phẩm X……...22

Sơ đồ 2.3. Ảnh hưởng của cấp quản lý đến công tác lập kế hoạch……..24

Sơ đồ 3.1: Quy trình lập kế hoạch sản xuất…….30

Hình 3.1: Mẫu dơn hàng 200180…….31

Sơ đồ 3.2. Quy trình sản xuất sản phẩm……..37

Sơ đồ 3.3: Sơ đồ cấu trúc nhân viên trong phân xưởng……41

Sơ đồ 3.4: Các bước tiến hành lập kế hoạch NVL……...48

MỤC LỤC

LỜI MỞ ĐẦU 1

1. Lý do chọn đề tài 1
2. Mục tiêu 2
3. Phương pháp nghiên cứu 2
4. Phạm vi và đối tượng nghiên cứu 2
5. Kết cấu đề tài 2

CHƯƠNG 1. GIỚI THIỆU KHÁI QUÁT VỀ CÔNG TY TNHH SX – TM & DV LÊ TRẦN – LÊ TRẦN FURNITURE 4

1.1. Quá trình hình thành và phát triển của công ty 4

1.1.1. Thông tin công ty 4

1.1.2. Quá trình hình thành và phát triển 8

1.1.3. Tầm nhìn chiến lược và định hướng, sứ mệnh, giá trị cốt lõi, triết lý kinh doanh 9

1.1.4. Thị trường 10

1.1.5. Thành tựu 10

1.2. Giới thiệu chi nhánh Bình Dương 10

1.2.1. Thông tin chung 10

1.2.2. Sơ đồ bộ máy quản lý tại chi nhánh 11

CHƯƠNG 2: CƠ SỞ LÝ LUẬN VỀ CÔNG TÁC LẬP KẾ HOẠCH SẢN XUẤT 12

2.1. Tổng quan về lập kế hoạch sản xuất 12

2.1.1. Khái niệm 12

2.1.2. Mục đích của lập kế hoạch sản xuất 13

2.1.3. Vai trò của lập kế hoạch sản xuất 14

2.2. Quy trình lập kế hoạch sản xuất 15

2.3. Căn cứ để lập kế hoạch sản xuất 16

2.3.1. Căn cứ vào chủ trương, đường lối, chính sách phát triển kinh tế xã hội của Đảng và Nhà nước 16

2.3.2. Căn cứ vào kết quả điều tra nghiên cứu thị trường 17

2.3.3. Căn cứ vào kết quả phân tích và dự báo về tình hình sản xuất kinh doanh, khả năng nguồn lực có thể khai thác 17

2.4. Nội dung và phương pháp lập kế hoạch sản xuất 17

2.4.1. Kế hoạch năng lực sản xuất 17

2.4.2. Kế hoạch sản xuất tổng thể 18

2.4.3. Kế hoạch nhu cầu sản xuất 20

2.4.4. Kế hoạch tiến độ sản xuất 22

2.5. Những yếu tố ảnh hưởng đến công tác lập kế hoạch sản xuất 23

2.5.1. Yếu tố bên trong 23

2.5.2. Yếu tố bên ngoài 25

2.6. Tổng quan về hệ thống thông tin kinh doanh sản xuất 26

2.6.1. Khái niệm hệ thống thông tin 26

2.6.2. Khái niệm về hệ thống thông tin kinh doanh sản xuất 26

CHƯƠNG 3: THỰC TRẠNG CÔNG TÁC LẬP KẾ HOẠCH SẢN XUẤT TẠI CHI NHÁNH BÌNH DƯƠNG CÔNG TY TNHH SX – TM & DV LÊ TRẦN – LÊ TRẦN FURNITURE 28

3.1. Căn cứ để lập kế hoạch sản xuất của Công ty Lê Trần Furniture 28

3.1.1. Căn cứ vào chỉ tiêu kế hoạch đã được đề ra.....28

3.1.2. Căn cứ vào kết quả điều tra nghiên cứu thị trường 28

3.1.3. Căn cứ vào năng lực hiện có 29

3.1.4. Căn cứ vào kết quả đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch tháng trước.29

3.2. Quy trình lập kế hoạch sản xuất 30

3.3. Nội dung lập kế hoạch sản xuất 33

3.3.1. Kế hoạch nhu cầu sản xuất.....33

3.3.2. Kế hoạch tiến độ sản xuất 36

3.3.3. Kế hoạch nhân công.....38

3.3.4. Kế hoạch trang thiết bị vật tư 43

3.3.5. Kế hoạch nguyên vật liệu.....47

3.4. Đánh giá thực trạng lập kế hoạch sản xuất tại Chi nhánh Bình Dương Công ty TNHH SX – TM & DV Lê Trần 58

3.4.1. Ưu điểm.....58

3.4.2. Hạn chế.....59

CHƯƠNG 4: ÁP DỤNG HỆ THỐNG THÔNG TIN QUẢN TRỊ SẢN XUẤT HỖ TRỢ CÔNG TÁC LẬP KẾ HOẠCH SẢN XUẤT TẠI CHI NHÁNH BÌNH DƯƠNG CÔNG TY TNHH SX – TM & DV LÊ TRẦN 61

4.1. Lý do nên xây dựng hệ thống thông tin quản trị sản xuất tại chi nhánh Bình Dương.....61

4.2. Lợi ích của việc xây dựng hệ thống thông tin quản trị sản xuất.....62

4.3. Xây dựng hệ thống thông tin quản trị sản xuất ECOUNT ERP 63

4.3.1. Giới thiệu về ECOUNT ERP 63

4.3.2. Lý do lựa chọn ECOUNT ERP 64

4.3.3. Kế hoạch tiến hành 65

KẾT LUẬN 70

TÀI LIỆU THAM KHẢO 71

LỜI MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài

Với sự chuyển mình của nền kinh tế hiện nay ở nước ta, môi trường kinh doanh có rất nhiều biến động, do đó để đối phó được với những thay đổi này các doanh nghiệp hiện nay chú trọng đến việc tiến hành xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh. Lập kế hoạch có một vai trò hết sức quan trọng, có thể nói đó là nền tảng trong kinh doanh, là chức năng đầu tiên của quá trình quản lý. Lập kế hoạch gắn liền với việc lựa chọn mực tiên và chương trình hành động trong tương lai, là cơ sở để xác định và triển khai các chức năng còn lại như tổ chức, lãnh đạo, kiểm tra. Một kế hoạch tốt sẽ tạo điều kiện thúc đẩy tổ chức phát triển theo con đường định trước.

Hiện nay, ngành công nghiệp mỹ nghệ đang trên đà phát triển và có nhiều công ty thành công trong lĩnh vực này như Công ty Sài Gòn Furniture, Tập đoàn Wanek do đó có thể nói lập kế hoạch là một công cụ để doanh nghiệp xác định phương hướng phát triển cho riêng mình và mang đặc trưng riêng. Công ty Lê Trần Furniture với hơn 18 năm làm việc trong lĩnh vực mỹ nghệ và đạt được những thành công nhất định. Tuy nhiên, những năm gần đây doanh nghiệp cũng gặp nhiều khó khăn, lợi nhuận có sự tăng giảm thất thường qua các năm. Để cạnh tranh tốt hơn và phát triển bền vững trong môi trường kinh doanh ngày càng khốc liệt như hiện nay, đòi hỏi doanh nghiệp cần có một kế hoạch sản xuất kinh doanh chặt chẽ và khoa học. Vậy thực trạng và quy trình lập kế hoạch sản xuất hiện nay của công ty ra sao? Làm thế nào để nâng cao chất lượng công tác lập kế hoạch sản xuất? Và giải pháp nào khả thi để hoàn thiện công tác lập kế hoạch sản xuất? Xuất phát từ những lý do trên, em chọn đề tài: *"Hoàn thiện công tác lập kế hoạch sản xuất tại Chi nhánh Bình Dương Công ty Trách nhiệm hữu hạn Sản xuất – Thương mại và Dịch vụ Lê Trần – Lê Trần Furniture"* làm đề tài khóa luận tốt nghiệp của mình.

2. Mục tiêu

- Tìm hiểu thực trạng công tác lập kế hoạch sản xuất tại Chi nhánh Bình Dương Công ty TNHH SX – TM & DV Lê Trần – Lê Trần Furniture.
- Vận dụng kiến thức đã học đánh giá sự giống và khác nhau giữa thực tế với lý thuyết. Qua đó, có thể kiến nghị một số giải pháp giúp công ty hoàn thiện công tác lập kế hoạch sản xuất.

3. Phương pháp nghiên cứu

- Nghiên cứu tài liệu: Tìm kiếm tài liệu liên quan đến vấn đề lập kế hoạch sản xuất tại thư viên, nhà sách, internet… Qua đó, hiểu thêm về cơ sở lý thuyết về lập kế hoạch sản xuất trong một doanh nghiệp. Đồng thời có thể có nền tảng để so sánh cũng như đưa ra kiến nghị khi tiến hành đi vào thực tế.
- Phỏng vấn trực tiếp: Đặt câu hỏi với những người cung cấp thông tin từ công ty, tìm hiểu, trao đổi về thực trạng lập kế hoạch sản xuất của công ty để có được số liệu, thông cụ thể.
- Phương pháp thống kê, so sánh, phân tích nhằm giúp đánh giá được sự khác biệt giữa thực tiễn với lý thuyết, những gì mà công ty đạt được cũng như những điểm còn hạn chế. Qua đó, đưa ra kiến nghị nhằm giúp công ty hoàn thiện công tác lập kế hoạch sản xuất tại công ty.

4. Phạm vi và đối tượng nghiên cứu

- Không gian: Nhà máy Tân Phước Khánh, chi nhánh Bình Dương Công ty TNHH SX – TM & DV Lê Trần
- Thời gian: từ ngày 6/8/2018 đến ngày 01/10/2018

5. Kết cấu đề tài

Ngoài phần mở đầu, kết luận và danh mục tham khảo, nội dung của đề tài gồm 4 chương như sau:

<u>Chương 1:</u> Giới thiệu khái quát về Công ty Trách nhiệm hữu hạn Sản xuất – Thương mại và Dịch vụ Lê Trần – Lê Trần Furniture.

Chương 2: Cơ sở lý luận về công tác lập kế hoạch sản xuất

Chương 3: Thực trạng công tác lập kế hoạch sản xuất tại Chi nhánh Bình Dương Công ty Trách nhiệm hữu hạn Sản xuất – Thương mại và Dịch vụ Lê Trần – Lê Trần Furniture.

Chương 4: Xây dựng hệ thống thông tin quản trị sản xuất hỗ trợ công tác lập kế hoạch sản xuất tại Chi nhánh Bình Dương Công ty Trách nhiệm hữu hạn Sản xuất – Thương mại và Dịch vụ Lê Trần – Lê Trần Furniture.

PHẦN NỘI DUNG

CHƯƠNG 1. GIỚI THIỆU KHÁI QUÁT VỀ CÔNG TY TNHH SX – TM & DV LÊ TRẦN – LÊ TRẦN FURNITURE

1.1. Quá trình hình thành và phát triển của công ty

1.1.1. Thông tin công ty

Bảng 1.1: Bảng thông tin Công ty TNHH SX – TM & DV Lê Trần

Tên doanh nghiệp	CÔNG TY CỔ PHẦN LÊ TRẦN FURNITURE
Tên giao dịch	LTF
Logo	LE TRAN
Mã số thuế	0302259457
Nơi đăng ký quản lý	Chi cục thuế Quận Tân Phú
Địa chỉ trụ sở	39/25, 39/27 Nguyễn Cửu Đàm, Phường Tân Sơn Nhì, Quận Tân phú, TP. Hồ Chí Minh.
Đại diện pháp luật	Lê Thị Thanh Phương
Địa chỉ người ĐDPL	39/25 - 27 Nguyễn Cửu Đàm, Phường Tân Sơn Nhì, Quận Tân phú, TP. Hồ Chí Minh.
Ngày cấp giấy phép	30/07/2015
Ngày bắt đầu hoạt động	7/30/2015 12:00:00 AM
Ngày nhận TK	29-07-2015
Quy mô công ty	Trên 1000 công nhân

Điện thoại	(028) 37137777	
Số Fax	(028) 37138888	
Loại hình hoạt động	Công ty TNHH	
Website	http://letranfurniture.com/	
Loại thuế phải nộp	• Giá trị gia tăng • Thu nhập doanh nghiệp • Thu nhập cá nhân • Môn bài • Xuất nhập khẩu • Tiêu thụ đặc biệt	
Cấp Chương Loại Khoản	754-097	
Ngành nghề chính	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	
Ngành nghề kinh doanh khác	A0121	Trồng cây ăn quả.
	C20290	Sản xuất sản phẩm hoá chất khác chưa được phân vào đâu.
	C22110	Sản xuất săm, lốp cao su; đắp và tái chế lốp cao su.
	C22120	Sản xuất sản phẩm khác từ cao su.
	C2220	Sản xuất sản phẩm từ plastic.
	C25920	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại.
	C28220	Sản xuất máy công cụ và máy tạo hình kim loại.
	C2829	Sản xuất máy chuyên dụng khác.
	C32300	Sản xuất dụng cụ thể dục, thể thao.
	C32400	Sản xuất đồ chơi, trò chơi.

	C33110	Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn.
	C33120	Sửa chữa máy móc, thiết bị.
	C33140	Sửa chữa thiết bị điện.
	C33150	Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác).
	C33190	Sửa chữa thiết bị khác.
	E36000	Khai thác, xử lý và cung cấp nước.
	E3700	Thoát nước và xử lý nước thải.
	E38110	Thu gom rác thải không độc hại.
	E3812	Thu gom rác thải độc hại.
	E38210	Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại.
	E3822	Xử lý và tiêu huỷ rác thải độc hại.
	E3830	Tái chế phế liệu.
	E39000	Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác.
	G4641	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép.
	G4649	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình.
	G4662	Bán buôn kim loại và quặng kim loại.
	G4663	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng.
	G4669	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu.
	H4933	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ.
	H5022	Vận tải hàng hóa đường thuỷ nội địa.

	L68100	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê
	L68200	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất.
	G4752	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh.
	G4759	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh.
	G4771	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh.
	G4773	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh.
	A01110	Trồng lúa.
	A01120	Trồng ngô và cây lương thực có hạt khác.
	A01140	Trồng cây mía.
	A0118	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa, cây cảnh.
	A01290	Trồng cây lâu năm khác.
	A01300	Nhân và chăm sóc cây giống nông nghiệp.
	A0210	Trồng rừng và chăm sóc rừng.
	C32110	Sản xuất đồ kim hoàn và chi tiết liên quan.
	C13220	Sản xuất hàng may sẵn (trừ trang phục).
	C13230	Sản xuất thảm, chăn đệm.

	C16230	Sản xuất bao bì bằng gỗ.
	C1629	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện.
	C17010	Sản xuất bột giấy, giấy và bìa.
	C1702	Sản xuất giấy nhăn, bìa nhăn, bao bì từ giấy và bìa.
	C17090	Sản xuất các sản phẩm khác từ giấy và bìa chưa được phân vào đâu.
	C20110	Sản xuất hoá chất cơ bản.
	C20120	Sản xuất phân bón và hợp chất ni tơ.
	C2013	Sản xuất plastic và cao su tổng hợp dạng nguyên sinh.
	C2022	Sản xuất sơn, véc ni và các chất sơn, quét tương tự; sản xuất mực in và ma tít.
	N7730	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác.

(Nguồn: Website tra cứu thông tin doanh nghiệp của Tổng cục thuế 2018)

1.1.2. Quá trình hình thành và phát triển

Lê Trần Furniture được thành lập vào năm 2001, là công ty mỹ nghệ chuyên về sản xuất các mặt hàng:

- Sản phẩm kim loại: Bàn, ghế, tủ, giường, khung kệ, hàng rào, decking tile
- Sản phẩm kim loại ghép: Vải, nệm, gỗ, nệm, đá, tetilen, mozait, poly wood, kính, viber cimen
- Sản xuất hạt nhựa và các sản phẩm từ nhựa: Dây nhựa giả mây, chậu nhựa, poly wood, sàn nhựa
- Vỉ nhựa ván sàn

- Planter (chậu hoa)
- Bàn ghế đan dây nhựa giả mây
- Sản xuất nệm ngồi và gối tựa
- Thương mại nhựa phế liệu và hạt nhựa tái sinh

Với thế mạnh là công ty sở hữu một quy trình sản xuất khép kín với hầu hết thành phần cấu tạo nên 1 sản phẩm, Lê Trần tự tin sẽ mang đến cho khách hàng mức giá cạnh tranh tối đa trên thị trường ngành hàng nội thất đan dây nhựa giả mây, kiểm soát chặt chẽ các chuyền sản xuất để đảm bảo chất lượng sản phẩm và thời gian giao hàng như đã cam kết.

1.1.3. Tầm nhìn chiến lược và định hướng, sứ mệnh, giá trị cốt lõi, triết lý kinh doanh

Tầm nhìn chiến lược và định hướng

- Xây dựng đội ngũ cán bộ công nhân viên có tâm huyết và năng lực.
- Xây dựng công ty Lê Trần có quy mô và thương hiệu lớn nhất Đông Nam Á về ngành Furniture Wicker.
- Định hướng trở thành tập đoàn hàng đầu trong lĩnh vực Furniture với hệ thống quản lý tiên tiến, phương pháp sản xuất hiện đại, chuyên nghiệp.

Sứ mệnh

- Đào tạo nghề và tạo công ăn việc làm cho người lao động để nâng cao năng lực.
- Hướng tới kinh doanh có đạo đức, làm việc bằng lương tâm nghề nghiệp.
- Phúc lợi tối đa để ngày càng nâng cao tinh thần và vật chất của người lao động.

Giá trị cốt lõi

- Công ty: quản trị theo hệ thống chuyên nghiệp với đội ngũ cán bộ công nhân viên đầy tâm huyết và năng lực cao.
- Thương hiệu: uy tín và chân tình.
- Sản phẩm: giá tốt nhất theo chất lượng khách hàng yêu cầu.

Triết lý kinh doanh

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM KỸ THUẬT THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

www.hcmute.edu.vn